

## BẠO LỰC VÀ CUỒNG TÍN

---

Nói tới bạo lực và cuồng tín của thời kỳ lịch sử cận đại, thì ai ai trong chúng ta cũng nghĩ ngay đến trước tiên là Cộng sản, và về sau này là nhóm Hồi Giáo cực đoan quá khích. Cả hai đều là khát máu với chủ trương bạo lực để giải quyết vấn đề, nhưng khác ở chỗ cấp độ là Cộng sản cuồng tín đến độ thành thói quen, nếu không nói là chính sách truyền thống của Cộng sản, chúng không những tàn ác, thanh toán giết người với người mà chúng cho là kẻ thù, mà chúng tàn ác ngay cả chính các đồng chí đã từng cùng cam chịu khổ trong suốt thời gian làm cách mạng với chúng.

Chủ nghĩa Cộng sản phát xuất từ chủ nghĩa Marx, là một hệ thống triết học lịch sử, kinh tế và chính trị dựa trên các tác phẩm của Karl Marx và Friedrich Engels được gọi là “*Tư Bản Luận*” (Das Kapital) nhằm đưa ra một phương án chung để xây dựng một trật tự xã hội mới được gọi là Xã Hội Chủ Nghĩa hay Cộng sản Chủ nghĩa. Để xây dựng một xã hội mới công bằng hơn, tốt đẹp hơn, Marx và Engels đâu có chủ trương và hướng dẫn rằng, lãnh đạo đảng Cộng sản phải thực hiện những vụ giết người, cướp của hàng loạt khiến hàng triệu người chết. Marx đâu có đưa ra một đề án nào để khi thành lập Đảng Cộng sản thì phải có năm bè bảy phái có khuynh hướng khác nhau, mà mỗi một khuynh hướng đều tự nhận chính mình là kế thừa của “các nhà kinh điển” và phân rõ ranh giới lẫn nhau, trong đó có:

- Phong Trào Dân Chủ Xã Hội, công nhận các mô hình xã hội tiến bộ trong học thuyết Marx, nhưng chủ trương xây dựng xã hội mới bằng biện pháp đấu tranh hòa bình qua thời gian dài để thúc đẩy tiến hóa xã hội. Tiêu biểu cho khuynh hướng này là một số trong số các đảng Dân Chủ Xã Hội ở châu Âu và một số nước khác.
- Chủ Nghĩa Marx–Lenin và các khuynh hướng khác dựa trên chủ nghĩa Lenin như chủ nghĩa Stalin, chủ nghĩa Trotsky, chủ nghĩa Mao chủ trương xây dựng xã hội mới bằng biện pháp cách mạng, thành lập nhà nước mới bằng bạo lực, có nghĩa là xóa bỏ tất cả cái cũ của xã hội cũ thay bằng cái mới trên nòng súng, trong đó có mạng sống của con người.
- Chủ Nghĩa Cộng sản Tây Âu (Eurocommunism) có khuynh hướng cộng sản tại Tây Âu đã từ bỏ ý tưởng thực hiện cách mạng bằng bạo lực để tạo ra nhà nước chuyên chính vô sản. Khuynh hướng chính trị này chấp nhận nền dân chủ phương Tây và chủ trương tiến đến chủ nghĩa cộng sản bằng các biện pháp cải cách xã hội. Chủ nghĩa này như một ảo tưởng không bao giờ thực hiện được.

Nguyên thủy Đảng Cộng sản Nga, hay Đảng Cộng sản Xô Viết là Đảng Bolshevik do Lenin thành lập từ năm 1905. Cách mạng tháng 10/1917 thành công, xóa bỏ hoàn toàn

chế độ Nga Hoàng và Lenin trở thành người đứng đầu chính phủ của Nga Xô Viết từ năm 1917 đến năm 1924 và của Liên Xô từ năm 1922 đến năm 1924. Dưới sự lãnh đạo của Lenin, Nga, và sau đó là Liên Xô, trở thành một nhà nước độc đảng theo chủ nghĩa Marx–Lenin do Đảng CS Liên Xô điều hành. Lenin đã phát triển một biến thể chủ nghĩa Marx thành chủ nghĩa Lenin, và Lenin được xem như là lãnh tụ của phong trào cách mạng vô sản Nga cũng như của giai cấp vô sản thế giới. Năm 1918 Lenin bị ám sát nhưng thoát chết, sức khỏe ngày càng tồi tệ, viên đạn vẫn nằm trong cổ ông, quá gần xương sống để có thể lấy ra trong tình trạng kỹ thuật y tế thời ấy. Tháng 5 năm 1922, Lenin bị đột quỵ lần đầu tiên. Ông bị tê liệt nửa người bên phải và dần giảm bớt ảnh hưởng trong chính phủ. Sau vụ đột quỵ thứ hai vào tháng 12 năm ấy, ông hầu như từ bỏ các hoạt động chính trị. Tháng 3 năm 1923, ông bị đột quỵ lần thứ ba và phải nằm ngời xe lăn trong cả phần đời còn lại, thậm chí không thể nói được. Trong thời gian này Lenin có viết và để lại di chúc cho chính phủ và vợ ông, trong đó một điểm quan trọng nhất cần quan tâm là: “Stalin là một người thô bạo có ‘quyền lực vô hạn tập trung trong tay’ và đề xuất rằng ‘các đồng chí nghĩ cách đưa Stalin ra khỏi vị trí ấy’”. Di chúc chỉ trích tất cả những nhân vật có ảnh hưởng nhiều nhất trong ủy ban trung ương: Kamenev, Zinoviev, Bukharin và Stalin. Dưới áp lực và đe dọa của Stalin, Ủy Ban Trung Ương Đảng cho rằng di chúc là hậu quả của tình trạng tâm thần bất ổn của Lenin trong những năm cuối đời, và vì thế, những lời phán xét cuối cùng của ông không đáng tin cậy. Việc không xem xét nghiêm túc tới những ý kiến của Lenin sau này thường được cho là một sai lầm lớn của Stalin.

Trong lúc Lenin đang dưỡng bệnh, Stalin liên minh với Kamenev và Zinoviev để cạnh tranh với Trotsky, và bộ ba quyền lực này dần giành được vị thế trong Đảng. Lenin qua đời Ngày 27/1/1924, Stalin từng bước lần lượt loại bỏ cả ba đối thủ của mình là Trotsky, Kamenev và Zinoviev và trở thành nhà lãnh đạo cộng sản độc tài toàn trị độc nhất vô nhị của lịch sử Âu Châu.

Vì năm bè bảy phái, khác biệt khuynh hướng, bất đồng chính kiến, nên dẫn đến những vụ thanh trừng đẫm máu lẫn nhau từ đời này qua đời khác trong tiến trình hình thành Đảng Cộng sản Nga. Stalin đã sát hại 2/3 Ủy Viên Chính Trị Bộ, khoảng 3/4 Ủy Viên Trung Ương Đảng, những người làm việc cho Lenin trước đó và khoảng 20 triệu dân Nga chết thảm trong các trại Gulag.

Cũng tương tự Stalin, Mao Trạch Đông đã hãm hại các đồng chí đàn anh của mình để nắm lấy quyền lực như thanh toán Lưu Thiếu Kỳ, Lâm Bưu, Bành Chân, Bành Đức Hoài, ba lần hạ bệ Đặng Tiểu Bình và khoảng 60 triệu dân Tàu cũng không thoát khỏi những hành vi man rợ của những tên đồ tể cộng sản khát máu này, thảm khốc nhất là chiến dịch tàn bạo được gọi là “*Cách Mạng Văn Hóa*”.

Hồ Chí Minh cũng “nâng bi” và bắt chước rập khuôn Stalin và Mao không khác một sợi lông chân.

Đối với vận mệnh dân tộc Việt Nam có hơi khác vì thân phận nhược tiểu đang chịu đựng áp bức thống khổ dưới ách thực dân Tây, Hồ và Đảng Cộng sản Việt Nam (ĐCSVN) đã rơi vào những trường hợp khó xử và không dễ gì giữ thăng bằng khi đi dây giữa hai thế lực của hai đàn anh lớn có khuynh hướng trái ngược nhau Nga (tây phương) và Tàu (đông phương), nên có lúc Hồ ngã hẳn bên này, có lúc ngã hẳn bên kia. Khi Hồ qua Nga thì Hồ bị lôi kéo theo khuynh hướng và đường lối của Stalin, khi Hồ qua Tàu thì bị chi phối bởi chính sách cai trị của Mao. Viện trợ của Nga Tàu cho Việt Nam đôi lúc bị trực tiếp trở ngại, như lúc Tàu hứa mà không viện trợ vì cho rằng Hồ thân Nga, hay khi viện trợ của Nga cho Việt Nam đi ngang qua đất Tàu thì bị chặn lại. Vì kẹt giữa hai gọng kìm đó mà ĐCSVN xoay như chong chóng. Năm 1930 Hồ theo Đệ Tam Quốc Tế tức Liên Xô. Tháng 11 năm 1963, nhóm Lê Duẩn theo Tàu chống chủ nghĩa xét lại của Khrushchev Nga, Sau 1975 phe Lê Duẩn–Lê Đức Thọ lại theo Nga chống Tàu. Năm 1978 chính Lê Duẩn ký Hiệp Ước An Ninh với Liên Xô để đuổi người Hoa ở Việt Nam về nước, chiến tranh Hoa–Việt xảy ra 1979, và thái độ thù nghịch kéo dài đến 1989. Năm 1990 khi Liên Bang Xô Viết sụp đổ, Hà Nội lại quay về với Bắc Kinh.

Cứ hễ mỗi lần xoay 180 độ như vậy thì dĩ nhiên có người lên voi có người xuống chó. Xuống chó là phải “chạy” ngay, như Nguyễn Minh Cần thì chạy qua Nga, Hoàng Văn Hoan thì chạy sang Tàu. Chính những cán bộ thượng tầng của đảng đã than phiền rằng “Đảng thay đổi đường lối như phụ nữ thay quần lót”, và cứ mỗi lần như vậy không ai có thể biết tương tận chính xác là có bao nhiêu đảng viên bị mất tích thủ tiêu hay bị trừ dập. Đối với nhân dân VN thì đảng đã phóng tay thực hiện những phong trào, những chiến dịch cướp của giết người một cách trắng trợn thô bỉ công khai bất chấp đạo lý làm người như Phong Trào Xô Viết Nghệ Tĩnh năm 1930, Rèn Cán Chính Quân năm 1953, Cải Cách Ruộng Đất 1953–1956, Phong Trào Nhân Dân Giai Phẩm 1955–1958, Giải Phóng Miền Nam thống nhất đất nước 1954–1975, sau 75 thì cải tạo tư sản, đánh tư bản mại sản, thành lập “vùng kinh tế mới”, hàng ngàn trại gọi là “cải tạo” chỉ với mục đích duy nhất là giam giữ và bức hại vô nhân tính cho đến chết những thành phần mà chúng gọi là “phản cách mạng” của chúng, chẳng khác gì các trại Gulag của Nga ở Siberia. Tính ra qua những cái gọi là phong trào đó đã giết hại người dân lành vô tội cùng chủng tộc máu đỏ da vàng của chính mình lên đến trên 4 triệu người.

Bên cạnh đó những cuộc thanh trừng đẫm máu trong nội bộ ĐCSVN thì vô số kể. Trong sinh hoạt chính trị của một xã hội văn minh, một chế độ tự do dân chủ thì người làm chính trị để có thể và quyền lực thông qua những cuộc bầu cử do chính nhân dân lựa chọn và trao cho một cách hợp pháp, có giới hạn không gian và thời gian bởi các “nhiệm kỳ”, trái lại dưới xã hội chủ nghĩa và chế độ cộng sản thì chỉ cần hiểu rằng như Lenin đã từng nói “Người làm cách mạng đơn giản là cướp chính quyền bằng bạo lực”. Mao đã từng nói “Nòng Súng Đẻ Ra Chính Quyền”. Cộng sản cướp chính quyền bằng những thủ đoạn lưu manh lừa bịp, và khi cướp được chính quyền rồi cũng dùng những thủ đoạn lưu manh lừa bịp để củng cố bảo vệ và duy trì quyền lực của mình bằng máu của chính những “đồng chí” của mình.

Như Xạo Sự tôi đã có viết Hồ Chí Minh chỉ là một “bản sao” (copy) của Stalin và Mao nên cũng giống y chang không khác gì cho lắm.

Ngày 1/3/1953, sau khi ăn tối với bộ trưởng nội vụ kiêm Giám Đốc KGB của Nga là Beria cùng với ba nhân vật có khả năng làm thủ tướng trong thời gian tới là Georgi Malenkov, Nikolai Bulganin và Nikita Khrushchev tại Mạc Tư Khoa thì Stalin ngã quỵ tại ngay bàn ăn rồi nằm liệt giường luôn. Beria ra lệnh cho tất cả cận vệ không được vào phòng quấy rầy Stalin, thật sự Stalin đã chết tại chỗ, sau 30 năm nắm quyền sinh sát trong tay máu của mình. Có nguồn tin cho rằng Stalin bị Beria đầu độc, vì ngay sau đó, Beria là người thay thế Stalin. Stalin thọ 74 tuổi và được chôn bên cạnh bức tường của Điện Cẩm Linh. Beria là một tên đao phủ của Stalin, kể về tội ác của tên trùm mật vụ Beria này thì có hàng vạn trang sách báo cũng không đủ. Hắn vừa ngồi vào ghế của Stalin chưa nóng đít thì bị nhóm Khrushchev, Molotov, Malenkov bắt giam cùng với bè đảng hàng chục giới chức cao cấp cùng với Beria. Beria bị xử bắn ngay trong phòng giam trước khi toà án được thành lập.

Nikita Khrushchev được bầu vào chức vụ lãnh đạo Liên Xô, chủ trương “Sống Chung Hòa Bình” giữa Cộng sản và Tư bản. Mao phản đối kịch liệt và lên án đó là chủ nghĩa xét lại của Khrushchev, đồng thời phát động chiến tranh vũ trang chống tư bản tới cùng. Thế là Cộng sản Thế Giới chia làm hai phe, một phe theo chủ hòa của Nga, một phe theo chủ chiến của Tàu. Lẽ đương nhiên ĐCSVN cũng chia làm hai phe. Phe chủ hòa thân Khrushchev gồm có Hồ Chí Minh, Võ Nguyên Giáp, Trường Chinh. Phe này không muốn đấu tranh bằng vũ trang đánh chiếm miền nam vì e rằng Mỹ có cái cớ nhảy vào vòng chiến và cũng có thể nhảy ra Hà Nội. Phe chủ chiến ủng hộ đường lối của Mao gồm có Lê Duẩn, Lê Đức Thọ, Nguyễn Chí Thanh, Phạm Hùng, Tố Hữu, Hoàng Tùng, Trần Quốc Hoàn.

Tới đây thì lịch sử đấu tranh của ĐCSVN bước vào một giai đoạn thanh toán đẫm máu lẫn nhau vì hai khuynh hướng. Nga thì chửi Mao là “chủ nghĩa bành trướng”, Tàu thì chửi Khrushchev là “chủ nghĩa xét lại”. Điều này dẫn đến việc Hoa Kỳ tăng tốc đưa quân ồ ạt vào Việt Nam như một cái bẫy cho hai con cọp đói đàn anh Nga Tàu xâu xé lẫn nhau giành con mồi Đông Dương Việt–Miên–Lào, cửa ngõ bước xuống Đông Nam Á.

Năm 1967, Đại Tướng Nguyễn Chí Thanh đang ở chức vụ Chính Ủy “Quân Giải Phóng Miền Nam” được triệu hồi từ Nam ra Hà Nội để tham dự Hội Nghị Trung Ương Thứ 14, hội nghị quyết định chiếm miền nam bằng vũ lực. Vợ của Nguyễn Chí Thanh tên Cúc kể lại rằng “chiều hôm đó anh Thanh vào ăn bữa cơm tối với Bác Hồ. Đến nửa đêm, anh thấy trong người khó chịu, ói ra máu. Xe cấp cứu đưa vào bệnh viện, nhưng tôi không được cho phép đi theo. Chỉ sau vài giờ, bác sĩ bệnh viện báo cho tôi biết anh Thanh đã chết”. Lúc này Nguyễn Chí Thanh theo phe chủ chiến với Lê Duẩn và Lê Đức Thọ. Dư luận đồn đoán loạn cả nước là Hồ Chí Minh và Võ Nguyên Giáp đã âm mưu giết Nguyễn Chí Thanh.

Khốn nạn và đau buồn thay cho số phận và vận mệnh đất nước Việt Nam chúng ta phe chủ chiến theo Mao chủ trương rằng dù có phải hy sinh đến người lính cuối cùng, cũng phải chiếm miền nam cho bằng được bằng vũ lực. Cái chết bất đắc kỳ tử của Nguyễn Chí Thanh dẫn đến vụ án “Xét Lại Chống Đảng” trong nội bộ ĐCSVN do Trưởng Ban Tổ Chức Đảng Lê Đức Thọ và Bộ Trưởng Công An Trần Quốc Hoàn chủ trì với sự đồng thuận của Lê Duẩn. Phe chủ chiến theo Mao hoàn toàn thắng thế để đưa đến những cuộc thanh trừng thanh toán nội bộ vô cùng khốc liệt. Từ năm 1967, Lê Đức Thọ cho lệnh Trần Quốc Hoàn bắt giữ không xét xử rất nhiều nhân vật quan trọng của Đảng và nhà nước đương thời, kết tội là theo chủ nghĩa xét lại và làm gián điệp cho Liên Xô, vì gián điệp trong sứ quán Nga can thiệp và bảo vệ cho Võ Nguyên Giáp và Hồ Chí Minh, đa số là cán bộ lão thành, tay chân bộ hạ của Võ Nguyên Giáp như Hoàng Minh Chính, Vũ Đình Huỳnh, Đại tá Lê Trọng Nghĩa, Đỗ Đức Kiên, Hoàng Thế Dũng, Nguyễn Kiên Giang, Trần Minh Việt, Phạm Hữu Việt, Vũ Thư Hiên, Bùi Ngọc Tấn. Lê Đức Thọ ra lệnh cục an ninh bộ nội vụ cho mật vụ giết Đại tướng Hoàng Văn Thái, hai năm sau lại giết Đại tướng Lê Trọng Tấn, đồng thời bắt hàng loạt các sĩ quan cao cấp trong Bộ Quốc Phòng, những người trung thành với Giáp và theo khuynh hướng chủ hòa của Nga. Bảy (7) tướng lĩnh khác chết trong tai nạn máy bay sang Lào, trong đó có Thượng tướng Đào Trọng Lịch. Bị khai trừ khỏi đảng là Ung Văn Khiêm bộ trưởng Bộ Ngoại Giao, Lê Liêm Thứ trưởng Bộ Văn Hóa, Nguyễn Văn Vịnh Thứ trưởng Bộ Quốc Phòng, Thiếu tướng Đặng Kim Giang và Bùi Công Trùng. Riêng người “anh hùng Điện Biên Phủ” bị giam lỏng trong khi tay chân bộ hạ bị giam trong tù. Bên ngoài thì một chiến dịch quy mô hạ nhục Tướng Giáp không còn một manh giáp, được ân huệ cuối đời là làm Giám đốc “Xưởng Cai Đè”!

Còn số phận Hồ Chí Minh thì ra sao? Theo một tài liệu được tiết lộ sau năm 1975, Lê Duẩn và Lê Đức Thọ âm mưu tước đoạt quyền lực của Hồ bằng con đường đầu độc, thông qua các lang băm gia nô của Thọ, thiết lập một hồ sơ bệnh lý giả cho rằng Hồ bị bệnh nhồi máu cơ tim. Bệnh nhưng không chết và được đưa sang Tàu uống “xuyên tâm liên”. Năm 1967, Hồ đang chữa bệnh ở Bắc Kinh, ĐCSVN ở Hà Nội cần “Bác” có mặt để chủ trì và ký biên bản Hội Nghị Trung Ương thứ 14 tại Hà Nội, nên Lê Duẩn cho máy bay riêng để đón ông Hồ về khẩn cấp. Theo dự trù máy bay sẽ đáp xuống phi trường Nội Bài vào ban đêm, khi đến không phận Nội Bài thì tháp điều khiển không lưu báo cho phi công biết vì lý do an ninh nên phải đáp xuống phi trường Gia Lâm. Phi công chính tên Thắng đâm nghi ngờ vì có vài hiện tượng khác lạ ở phi trường Gia Lâm, hai hàng đèn xác định đường băng [phi đạo] bị lệch đi khoảng 15–20 độ. Phi công Thắng trình bày với thư ký của Hồ là Vũ Kỳ về sự việc bất thường đó, Hồ chấp nhận đề nghị của phi công sẽ đáp máy bay theo trí nhớ chứ không theo sự chỉ dẫn của phi trường. Số mạng của Hồ chưa bị ngọc hoàng giữ sỏ, nên chưa chết, nhưng tiếc thay trong lúc này quyền hành đều nằm trong tay của hai tên họ Lê. Lê Duẩn và Lê Đức Thọ. Hồ phải im lặng trong tủ nhục.

Nghị quyết của Hội Nghị Trung Ương Thứ 14 (1967) này là “Tổng Công Kích – Tổng Khởi Nghĩa” Tết Mậu Thân năm 1968. Thất bại ê chề đau đớn nhục nhã, năm sau 1969 Bác ra đi trong âm thầm lặng lẽ, Bác tức Bác chết mà chúng nó cũng không cho Bác chết,



nó còn đê Bác ra chích hàng trăm hàng ngàn mũi thuốc vào da thịt xám ngắt của Bác mới là động trời. Tất cả nguyên nhân thất bại của Tổng Khởi Nghĩa đổ ập lên đầu Võ Nguyên Giáp. Thế là quyền lực thuộc về tay Lê Duẩn với hai tên có chức vụ trọng yếu là Trần Quốc Hoàn Bộ Trưởng Công An và Lê Đức Thọ Ban Tổ Chức Đảng có toàn quyền bổ nhiệm chức vụ các cấp, thăng chức, thăng cấp, cách chức, thuyên chuyển, khen thưởng trừng phạt. Tóm lại bộ ba tam đầu chế này nắm trọn quyền sinh sát trong tay. Nên nhớ trong thời điểm này (1969), Hoa Kỳ đã có hơn 500 ngàn quân hiện diện ở miền Nam, bộ tam đầu chế theo phe chủ chiến của Mao, nhưng vì cường độ chiến tranh leo thang nên bộ ba này lại “rút đầu” vào Nga để xin viện trợ vũ khí tối tân hơn của Tàu. Đó là lý do tại sao Nga vào Sài Gòn chứ không phải Tàu, và đó cũng là lý do nay rút cổ vào Tàu mai rút đầu vào Nga mà Việt Nam phải ăn đòn của Đặng Tiểu Bình năm 1979.

Lúc này Lê Đức Thọ như một ông trùm Mafia trong thế giới cộng sản VN, một con bạch tuộc có hàng trăm ngàn cái vòi cuộn chặt người dân Việt Nam, Thọ đã từng nói thẳng thừng với các đồng chí thân cận của mình “Tôi còn để cái đầu Ông Giáp trên cổ là may mắn lắm rồi...”. Chủ Tịch Nước Tôn Đức Thắng thì than rằng “ĐM tao còn sợ nó nữa là mày...”. Trong “*Hồi Ký Viết Cho Mẹ Và Cho Quốc Hội*” của Nguyễn Văn Trấn, một đảng viên cao cấp gốc miền nam đã thuật lại cho Bùi Công Trùng việc Lê Đức Thọ không chế Hồ Chí Minh như sau:

*“Với cái giọng ‘mẹ đời’ Bùi Công Trùng nói với tôi:*

*– Cái thằng Lê Đức Thọ trước giờ họp, nó đi đi lại lại trong phòng, như thể đội trưởng một tổ pháo, đi kiểm tra đốc thúc pháo binh chuẩn bị. Thằng Thọ đến Nguyễn Khánh Toàn, Hà Huy Giáp, thằng Huy... nói nói cái gì đó... Bọn họ nghiêm sắc mặt, gật đầu, và sau đó phát biểu theo ý kiến của hai tên họ Lê. Mày coi, có tội nghiệp không. Đồng chí Hồ Chí Minh muôn vàn kính yêu của chúng ta, bận đồ lụa gụ, chủ trì hội nghị mà day mặt ra sân. Lỗ tai của Bác phải hứng những lời công kích mật sát Liên Xô. Khi nghe chương tai quá, Bác quay vô đưa tay xin nói, thì thằng Thọ lễ phép Bắc-Hà: ‘Bác hãy để cho anh em người ta nói đã nào.’ Tao đếm lão Hồ, đưa tay mấy lần, lần nào thằng Thọ cũng kịp ngăn lại...” (Trích Nguyên Văn của Nguyễn Văn Trấn)*

Bộ tam sên này ngồi trên đỉnh cao trí tuệ được 10 năm với cái nắm vú của Mạc Tu Khoa, thì một biến cố chính trị làm thay đổi hoàn toàn cục diện. Trường Chinh thay thế Lê Duẩn vì Lê Duẩn chơi bời quá độ nên trở thành “ngọa long” vào tháng 7/1986, chỉ 5 tháng sau đó Nguyễn Văn Linh thay thế Đặng Xuân Khu tháng 12/1986 vì ảnh hưởng cuộc gặp gỡ lịch sử của Tổng Thống Ronald Reagan và Chủ Tịch Mikhail Gorbachev của Nga. Gorbachev đề xướng sách lược Glasnost (cải cách) và Perestroika (cởi mở), thì ở Việt Nam, Nguyễn Văn Linh phóng ra phong trào “Cởi Trói”, người dân tưởng bỏ thớ phào nhẹ nhõm, nhưng mưu sự tại nhân thành sự tại thiên, năm 1991 Gorbachev từ chức và tuyên bố giải tán ĐCS Liên Xô, cắt đứt ngay hai (2) tỷ đô la hàng năm cho Việt Nam. ĐCSVN bắt buộc phải thay ngựa giữa dòng, đưa tên thiên lợn Đỗ Mười lên làm vua để tam bộ nhất bái cầu khẩn Từ Cẩm Thành. Thời gian này có thể xem như “những tháng

năm trắng mặt” giữa Washington và Bắc Kinh trong lĩnh vực kinh tế và giao thương. Cộng sản Hà Nội phản bội Điện Cẩm Kinh để ôm chân Tàu Vị Yếu thì được xem như gián tiếp ôm chân Mỹ. Kể từ Đỗ Mười (1991–1997), Lê Khả Phiêu (1997–2001), Nông Đức Mạnh (2001–2011) đến Nguyễn Phú Trọng (2011...) với nhiều chuyến viếng thăm Việt Nam của Bill Clinton, Bush Con, Obama, cộng sản Hà Nội gần như an toàn trên xa lộ với quan thầy Giang Trạch Dân và Hồ Cẩm Đào, những lãnh tụ cộng sản Tàu làm ăn “thân tín” với tư bản Mỹ. Nhưng số phận của dân tộc Việt Nam chưa thoát được những gọng kìm lịch sử và địa chính trị. Năm 2012 Tập Cận Bình lên ngôi, phóng tay “một vành đai một con đường” ép buộc Hà Nội phải đóng vai như “Ái Nam Quan” để mở đường xuống Đông Nam Á và ra biển Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương. Thế là cha con thầy trò bọn hán nô Ba Đình tha hồ bán đất bán biển bán luôn mồ mả tổ tiên cho bọn hán gian đắp đường xây vành đai cho quan thầy Hán Tộc.

Nhưng!!! Lại cũng chữ “NHỮNG” oan nghiệt!!! Nhưng mưu sự tại Tập có thành sự hay không là tại Trump. Năm 2017, Tạ Tôn Kim Mao sư Vương thượng đài vung Đò Long Đao múa một đường Thất Thương Quyền và chơi luôn Hấp Tinh Đại Pháp khiến chú ba Tập xiềng niềng gần như ngã quỵ, lại ban tặng thêm cô đào Covid-19 khiến Trung Quốc Vĩ Đại ngất ngư như con đĩ dại. Thầy thì như vậy, còn trò thì sao? Xạo sự tôi nghĩ không cần phải bàn ra tán vào về số phận của đám nô tỳ Hà Nội. Vì nó: Với Tàu – Nga, nó chỉ là con chó nhỏ:

*Nó đứng ngòi không yên tất bật điên đầu  
Lúc lụy vào Tàu, lúc rúc vào Nga  
Nó gọi Tàu – Nga là cha anh nó*

(Vô Đề – Khuyết Danh)

Xạo sự tôi chỉ quan tâm đến sự kiện Bà Phó Tổng Thống Mỹ, Harris Kamala đến Việt Nam tháng 8/2021, hai nước đã chính thức ký hợp đồng thuê đất để xây dựng trụ sở mới của Đại Sứ Quán Hoa Kỳ Tại Hà Nội, cùng với việc hai bên ký hợp đồng thuê bất động sản tại thủ đô Washington để làm trụ sở Đại sứ quán mới của Việt Nam tại Hoa Kỳ. Dự luận truyền thông tỏ ra cho rằng có ý nghĩa quan trọng, thể hiện quyết tâm của cả hai bên nhằm giải quyết vấn đề đất xây dựng trụ sở cơ quan đại diện của Việt Nam và Hoa Kỳ tại mỗi nước kể từ năm 1995 đến nay. Với ngân sách dự án khoảng 1.2 tỷ USD, khu phức hợp Đại sứ quán Mỹ có diện tích 3.2 ha, dự kiến nằm tại quận Cầu Giấy Hà Nội. Nhưng sự thật bên sau hay bên trong bức màn sân khấu không đơn giản như vậy.

Năm 1992 nó phản bội Nga để nó lụy vào Tàu. Lúc Tàu đang lên như điều gặp gió, nó xun xoe nịnh hót, mở rộng cửa biên giới cho Tàu mở đặc khu khắp ba miền Nam Trung Bắc, bây giờ, trong bối cảnh chính trị với những đám mây đen u ám của liên hệ ngoại giao giữa Washington và Bắc Kinh đang bao phủ cả vùng Thái Bình Dương thì nó trở giọng o bé kẻ thù không đội trời chung với nó. Tổng Thống Mỹ không phải là một tên thiên heo, quốc hội Mỹ không phải là những kẻ “đảng cử đảng bầu” mấy ông bà nghị gât

và chỉ biết vỗ tay, mà cơ cấu chính trị Mỹ là một cái gì đó không ai hiểu nổi. Dưới mắt người Mỹ, cộng sản Hà Nội chỉ là cây tầm gửi, mới sinh ra đã biết khóc và gọi Stalin bằng cha ông rồi, lớn lên gọi Mao bằng mẹ bà thì làm sao ngày nay trở mặt mà đem thân khuyến mã gả cho Mỹ được. Cho không chưa chắc gì Mỹ chịu, chỉ khi nào Hà Nội chết đi và đào thai vào một thai cốt thì họa may. Hơn ai hết, Mỹ “phải” biết rằng, tất cả guồng máy khổng lồ của ĐCSVN từ thượng đến hạ tầng cơ sở của CSVN đã ăn sinh tử phù của Thiên Sơn Đồi Lão, cung chủ cung Linh Thú núi Phiêu Diêu từ ngày cha sanh mẹ đẻ rồi!

Một vài triệu liều thuốc ngừa bệnh dịch hay một vài trăm triệu Mỹ cho không Hà Nội, hoặc xây tòa đại sứ Mỹ trị giá hơn một tỷ đô la sau chuyến viếng thăm của Bà Harris Kamala chỉ đáng bạc xu của Mỹ, Mỹ cho như cho thẳng ăn mày, hay như Mỹ thả cục xương cho con chó nhỏ đang đứng ngồi không yên, lúc lụi vào Tàu, lúc rúc vào Nga. Giờ thì con chó nhỏ này không biết “lụi” hay “rúc” vào ai, chỉ có “Quy Mã” hay “Mã Quy” mà thôi.

Xin Thân Kính Chúc Quý Vị Một Ngày An Vui và Hạnh Phúc.

*Út Bạch Lan E22*



---

*Nguồn: Internet eMail by Suong Nguyen chuyển*

*Đăng ngày Thứ Sáu, February 18, 2022  
Ban Kỹ Thuật Khóa 10A-72/SQTĐ/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH*